TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 23-02-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ron và bà Lê Thị Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Viết Thao - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2023/TLST-HS ngày 25/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024, theo Quyết định hoãn phiên toà số 15/2024/HSST ngày 26/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Quốc A** (tên thường gọi: U); giới tính: Nam; sinh ngày 01/6/2001 tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Xóm E, thôn X, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà;

2. Họ và tên: **Trần Việt A1** (tên thường gọi: Giữa); giới tính: Nam; sinh ngày 01/6/2001 tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Xóm E, thôn X, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Sống chung như vợ chồng với Trần Mỹ A; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà;

3. Họ và tên: **Ngô Thị Bích H**; giới tính: Nữ; sinh ngày 05/7/2001 tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Xóm B, thôn P, xã Phước S, huyện Tuy

Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không rõ; Con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà;

4. Họ và tên: **Trần Mỹ A2**; giới tính: Nữ; sinh ngày 21/7/2001 tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường Q, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn P, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Chồng: Chưa có; Sống như vợ chồng với bị cáo Trần Việt A2, có 01 người con sinh ngày 16/4/2023: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà;

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ E, khu phố T, phường K, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Anh Từ Hữu T, sinh năm 1991 và vợ là chị Lưu Thị G, sinh năm 1994 (Anh Tài vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Gái vắng mặt).

Đồng cư trú: Thôn P, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 06/8/2023, Trần Quốc A cùng Trần Việt A1, Trần Mỹ A2 và Ngô Thị Bích H thuê phòng sống chung tại nhà nghỉ "Phương Trang" thuộc xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Do không có tiền trả tiền thuê phòng và tiêu xài nên vào khoảng 11 giờ ngày 10/8/2023, Trần Quốc A rủ Trần Việt A1 đi dạo tìm giật tài sản của người khác, Việt A1 đồng ý. Sau đó, Quốc A điều khiển xe môtô biển số 62G1-415.93 chở Việt A1 đi từ nhà nghỉ "Phương Trang" thuộc xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đến Tp. Quy Nhơn. Khi đi qua đoạn cầu Diêu Trì hướng về ngã ba Phú Tài, cả hai phát hiện anh Nguyễn Thành V đang điều khiển xe môtô biển số 77L2-153.55 đi cùng chiều phía trước, trên tay trái anh V có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G, gắn ốp lưng bằng nhựa màu nâu vàng nên bám theo để chờ lúc anh V sơ hở mà chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Khi anh V điều khiển xe môtô đi ngược lại theo hướng từ vòng xoay Long Vân đến ngã ba Phú Tài, đến đoạn trước nhà số 1370 Hùng Vương, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn thì Quốc A điều khiển xe mô tô biển số 62G1-415.93 vượt lên áp sát bên trái anh V để Việt A1 ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại Samsung A33 5G của anh V rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Sau đó, cả hai đem chiếc điện thoại vừa giật được đến tiệm điện thoại "T Apple" tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định do anh Từ Hữu T làm chủ. Tại đây, Quốc Anh nói với anh T *"Điện thoại của bạn quên mật khẩu*

nhờ đi chạy lại chương trình" nên anh T không nghi ngờ gì. Sau đó, Quốc A mượn anh Tài 300.000 đồng rồi rời đi. Đến chiều cùng ngày, Quốc A và Việt A1 quay lại tiệm điện thoại "T Apple" bán chiếc điện thoại A33 5G cho anh T với giá 2.500.000 đồng, anh T trừ đi số tiền 150.000 đồng chạy lại chương trình và số tiền 300.000 đồng mà Quốc A đã mượn trước đó, đưa cho Quốc A số tiền 2.050.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại, Quốc A đưa cho Bích H 300.000 đồng để trả tiền thuê phòng, bị cáo Bích H hỏi tiền đâu mà có thì các bị cáo nói lại cho Bích H và Mỹ A2 biết hai anh, em bị cáo đi giật điện thoại của người đi đường bán lấy tiền tiêu xài, rồi Quốc A đưa cho tiếp cho Bích H số tiền 250.000 đồng, Việt A1 đưa cho Mỹ A2 số tiền 250.000 đồng cất giữ để tiêu xài. Các bị cáo Ngô Thị Bích H và Trần Mỹ A2 biết rõ số tiền mà các bị cáo Quốc A, Việt A1 đưa là do phạm tội mà có nhưng H và Mỹ A2 vẫn cất giữ, tiêu xài hết số tiền này.

Ngày 08/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá: 3.000.000 đồng.

Ngày 09/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn, kết luận: 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu nâu vàng, có chữ "MLBLONDONENGLAND", màu trắng, đã qua sử dụng, trị giá: 10.000 đồng.

Ngày 11/9/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định có văn bản số 398/KL-KTHS, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu vàng, gắn biển số 62G1-415.93 gửi giám định có: Số máy bị mài phá không đọc được, phục hồi số máy nguyên thủy là G3D4E-2**525, vị trí "*" không phục hồi được.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn đã xử lý trả lại cho anh Nguyễn Thành V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G, gắn ốp lưng bằng nhựa màu nâu vàng, đã qua sử dụng.

Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đang tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu vàng, gắn biển số 62G1-415.93, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đôi dép quai ngang màu đỏ - đen, có dòng chữ "GAM", đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo khoác thun dài tay màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 (một) quần Jean dài màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 (một) mũ vành tròn màu xanh có hoa văn hình chữ "H", có dòng chữ "LOUISVUITTON", đã qua sử dụng.
- 01 (một) quần jean lửng màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo khoác jean dài tay màu đen, phía trước ngực bên trái có dòng chữ "Bepalite Listenh him' mye", đã qua sử dụng.
- 01 (một) đôi dép màu đen xỏ ngón, đã qua sử dụng.

Về dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho anh Từ Hữu T để khắc phục hậu quả. Anh Nguyễn Thành V đã nhận lại được chiếc điện thoại Samsung A33 5G của mình nên không yêu cầu bồi thường*)*.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSQN ngày 21/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 về tội *"Cướp giật tài sản",* quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*, quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 theo Cáo trạng.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Trần Quốc A: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Quốc A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp với hình phạt 04 tháng tù về tội 'Trộm cắp tài sản" của bản án số 70/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Trần Việt A1: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Việt A2 từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

+ Đối với bị cáo Ngô Thị Bích H: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Đối với bị cáo Trần Mỹ A2: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 62G1-415.93 của anh bị cáo Trần Quốc A sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ quần, áo, mũ, dép của các bị cáo Trần Quốc A Trần Việt A1 bị thu giữ để nhận dạng do không có giá trị kinh tế.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra; tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên toà nên HĐXX có cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu xài, các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 nảy sinh ý định dùng xe mô tô làm phương tiện để giật tài sản người đi đường đem bán lấy tiền tiêu xài. Vào ngày 10/8/2023, tại đoạn đường trước nhà số 1370 Hùng Vương, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, bị cáo Trần Quốc A điều khiển xe mô tô biển số 62G1-415.93 chở bị cáo cùng Trần Việt A1 ngồi sau, áp sát vào xe mô tô biển số 77L2-153.55 anh Nguyễn Thành V đang điều khiển và giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G (có gắn ốp lưng màu nâu vàng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được là 3.010.000 đồng) của anh Văn rồi tăng ga tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động này, cả hai đã đem đi bán được 2.500.000 đồng, các bị cáo đưa cho bị cáo Ngô Thị Bích H số tiền 550.000 đồng, đưa cho bị cáo Trần Mỹ A2 số tiền 250.000 đồng để trả tiền thuê phòng và tiêu xài chung. Các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 biết rõ số tiền này là do các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A2 có được do cướp giật mà có nhưng vẫn giữ lấy và tiêu xài.

Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A2 có đủ năng lực, trách nhiệm để điều khiển hành vi của mình, do tham lam, xem thường pháp luật, các bị cáo có hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện giật điện thoại của anh Nguyễn Thành V có trị giá 3.010.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A2 về tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo không hứa hẹn trước việc sẽ tiêu thụ tài sản do các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 phạm tội mà có. Tuy nhiên, sau khi nghe các bị cáo Quốc A, Việt A2 kể lại việc cướp giật điện thoại và đem bán lấy tiền đưa cho các bị cáo để tiêu xài chung các bị cáo đã đồng ý nhận và giữ lại tiêu xài, trong đó bị cáo Ngô Thị Bích H nhận số tiền 550.000 đồng, bị cáo Trần Mỹ A2 nhận số tiền số tiền 250.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội*

mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, nhưng với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội nên phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng. Tuy nhiên đối với tội "Cướp giật tài sản" bị cáo Trần Quốc A là người đề xướng việc cướp giật tài sản nên hình phạt của bị cáo phải cao hơn so với bị cáo Trần Việt A2.

Ngoài ra, bị cáo Trần Quốc A chưa chấp hành hình phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 70/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên HĐXX áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

[3] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác; hành vi của bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo và cần cách ly các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Các bị cáo Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì; bị cáo Trần Quốc A có nhân thân xấu, bởi lẻ đã bị Toà án kết án về tội "Trộm cắp tài sản".

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trong quá trình điều tra, tại phiên toà các bị cáo Trần Việt A, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo Trần Quốc A khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 đã tác động gia đình hoàn trả lại tiền cho anh Từ Hữu T là người mua điện thoại để khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Quốc A có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, được HĐXX xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo an tâm cải tạo tốt. Đối với các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp, các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thành V đã nhận lại điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G bị chiếm đoạt, gia đình bị cáo cũng đã hoàn trả cho anh Từ Hữu T số tiền 2.500.000 đồng tiền mua điện thoại để khắc phục hậu quả. Anh Nguyễn Thành V, anh Từ Hữu T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ của các bi cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu vàng, gắn biển số 62G1-415.93; một số quần, áo, mũ, dép. Xét thấy, xe mô tô biển số 62G1-415.93 do bị cáo Trần Quốc A mua nhưng không có đăng ký xe, xe bị đục số máy, hiện không phục hồi hết được, bị cáo A sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, xe mô tô trên có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với quần, áo, mũ, dép thu giữ của các bị cáo để nhận dạng, hiện nay không có giá trị, các bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 bị kết án về tội *"Cướp giật tài sản"*; các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 bị kết án về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác: Đối với anh Từ Hữu T, chị Lưu Thị G đã mua chiếc điện thoại hiệu Samsung A33 5G từ các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1. Tuy nhiên, anh T và chị G không biết đây là tài sản do các bị cáo cướp giật mà có nên họ không phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo Trần Quốc A;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo Trần Việt A1;

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự áp dụng cho các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1 phạm tội *"Cướp giật tài sản"*. Các bị cáo Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Trần Quốc A 03 (ba) năm tù, tổng hợp với hình phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 70/2023/HS-ST ngày 04/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2023.

2.2 Xử phạt bị cáo Trần Việt A1 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2023.

2.3 Xử phạt bị cáo Ngô Thị Bích H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Ngô Thị Bích H cho UBND xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2.4 Xử phạt bị cáo Trần Mỹ A2 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Mỹ Anh cho UBND phường Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu vàng, gắn biển số 62G1-415.93, có số khung RLCUVG1010JY0800150, số máy đã giám định phục hồi là: G3D4E-2**525, vị trí "*" không phục hồi được, xe không gương, không có bửng trước, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) đôi dép quai ngang màu đỏ - đen, có dòng chữ "GAM", đã qua sử dụng.

+ 01 (một) áo khoác thun dài tay màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) quần Jean dài màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) mũ vành tròn màu xanh có hoa văn hình chữ "H", có dòng chữ "LOUIS VUITTON", đã qua sử dụng.

+ 01 (một) quần jean lửng màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) áo khoác jean dài tay màu đen, phía trước ngực bên trái có dòng chữ "Bepalite Listenh him' mye", đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đôi dép màu đen xỏ ngón, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

4. Án phí: Buộc các bị cáo Trần Quốc A, Trần Việt A1, Ngô Thị Bích H, Trần Mỹ A2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa

vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- UBND phường Quang Trung;
- UBND xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Hưng